TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 8 - 2021
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nhơn.

2. Ông Nguyễn Trung Hoành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: ÔngLê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: T 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Võ Tấn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: T 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày*:** Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H đăng ký kết hôn với nhau vào 29/02/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh H rất hạnh phúc, thời gian gần đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Chị T và anh H đã sống ly thân từ tháng 3/2020 đến nay. Nay chị T nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng không thể kéo dài nên khởi kiện xin được ly hôn với anh H.

+ Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H có 03 con chung gồm: Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 hiện tại anh Võ Tấn H đang trực tiếp nuôi.

Nguyện vọng của chị Lê Thị T là giao 03 con chung gồm: Võ Thanh Q, sinh, ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 cho anh Võ Tấn H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Chị Lê Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn anh Võ Tấn H để giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện tại đang sinh sống tại t 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Toà án tống đạt các văn bản tố tụngcủa Toà án nhưng anh H từ chối nhận nên không thể tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng nêu trên. Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng và triệu tập anh H đến Tòa án giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với chị Lê Thị T nhưng anh Võ Tấn H đều vắng mặt không có lý do.

Toà án đã phối hợp với chính quyền địa phương và tiến hành lấy lời khai của anh Võ Tấn H thì anh H xác định: Anh Võ Tấn H và chị Lê Thị T đăng ký kết hôn với nhau vào 29/02/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Cuộc sống hôn nhân anh Hùng và chị T tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn. Nay chị Lê Thị T có đơn khởi kiện xin ly hôn thì anh Võ Tấn H không đồng ý mà muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dậy con cái.

+ Về con chung: Anh Võ Tấn H chị Lê Thị T có 03 con chung gồm: Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 hiện tại anh Võ Tấn H đang trực tiếp nuôi.

Trường hợp nếu phải ly hôn thì anh Võ Tấn H đề nghị được trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung gồm: Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Tấn H không yêu cầu chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Anh Võ Tấn H không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh Võ Tấn H và chị Lê Thị T không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia phiên tòa nhưng nguyên đơn chị Lê Thị T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Võ Tấn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ thụ lý giải quyết vụ án cho đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Lê Thị T thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Võ Tấn H không chấp hành đúng theo yêu cầu, triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228, và Điều 238của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Võ Tấn H.

Về con chung: Giao 03 con chung Võ Thanh Q, sinh, ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 cho anh Võ Tấn H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

+ Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Toà án không đề cập giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên Toà án không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H đăng ký kết hôn với nhau vào 29/02/2008 tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình sống chung giữa chị T và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, hiện tại chị T và anh H đã sống ly thân với nhau tháng 3/2020 đến nay. Ngày 22 tháng 3năm 2021, chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với anh Võ Tấn H, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nơi cư trú của bị đơn anh Võ Tấn H tại thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị T và bị đơn anh Võ Tấn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng chị T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông vào ngày 29/02/2008, việc kết

hôn trên cơ sở tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, giữa chị T và anh H thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, chị T và anh H đã sống ly thân với nhau, không còn thương yêu, chăm sóc lẫn nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Võ Tấn H để giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nôngthì anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại t 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk. Tuy nhiên anh H từ chối nhận tất cả các văn bản tố tụng của Toà án,Tòa án không thể tống đạt trực tiếp nên đã niêm yết các văn bản tố tụng và triệu tập anh H đến Tòa án để giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với chị Lê Thị T nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ với nhau nhưng không thành do anh Võ Tấn H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng chị Lê Thị T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Võ Tấn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định giải quyết vụ án và xét xử vắng mặt chị T và anh H theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H cư trú, thì chính quyền địa phương cho biết cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh H có mâu thuẫn hay không thì chính quyền địa phương không biết do chị T và anh H không báo. Hiện tại chị T và anh H đã sống ly thân với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H trong cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định:

"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được".

Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H có 03 con chung gồm Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 hiện tại anh Võ Tấn H đang trực tiếp nuôi.

Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H đều thoả thuận giao 03 con chung Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 cho anh Võ Tấn H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Toà án đã lấy lời khai của các con chung của chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H gồm: Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012 thì cháu Võ Thanh Q và Võ Thị Trà M đều có nguyện vọng nếu mẹ Lê Thị T và bố anh Võ Tấn H ly hôn thì có nguyện vọng được ở với bố Võ Tấn H.

Do đó Hội đồng xét xử cần giao 03 con chung Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày

13/02/2018 cho anh Võ Tấn H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án là có căn cứ, nên cần Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]Từ những phân tích và nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị T.

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Võ Tấn H.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

+ Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị T phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 57,58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Võ Tấn H.

Về con chung: Giao 03 con chung Võ Thanh Q, sinh ngày 31/10/2008; Võ Thị Trà M, sinh ngày 04/5/2012; Võ Thị Ngọc L, sinh ngày 13/02/2018 cho anh Võ Tấn H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Võ Tấn H không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2.Về án phí: Chị Lê Thị T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh Hoàng Minh C đã nộp thay theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí số 0004649 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk

R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp(2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp;
- UBND xãNhân Cơ, huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông (số 09 ngày 29/02/2008);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA. Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đình Quy